

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Quyết toán	Nội dung	Quyết toán
Tổng số thu	41,617,849	Tổng số chi	41,617,849
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	103,613	I. Chi đầu tư phát triển	35,917,272
		1. Chi Xây dựng cơ bản	35,917,272
		2. Chi đầu tư phát triển khác	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	13,166,757	II. Chi thường xuyên	4,851,635
III. Thu bổ sung	25,217,303	III Chi chuyển nguồn của NSX sang năm sau (nếu có)	848,942
- Bổ sung cân đối	2,694,470		
- Bổ sung có mục tiêu	22,522,833		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của NSX (nếu có)	3,130,176		
Kết dư ngân sách			-

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU	41,622,078	41,622,078	41,617,849	41,617,849	100%	100%
I	Các khoản thu 100%	101,913	101,913	108,413	108,413	106%	106%
1	Phí, lệ phí	25,776	25,776	25,776	25,776	100%	100%
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản	53,858	53,858	53,858	53,858	100%	100%
	<i>Trong đó: Thu hỗ trợ khi NN thu hồi đất</i>		-		-		
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-		-		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	6,200	6,200	6,200	6,200		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu		-		-		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		-		-		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá		-	6,500	6,500		
8	Thu khác	16,079	16,079	16,079	16,079	100%	100%
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần	13,161,957	13,161,957	13,161,957	13,161,957	100%	100%
1	Các khoản thu phân chia	489,072	489,072	489,072	489,072	100%	100%
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	31,644	31,644	31,644	31,644	100%	100%
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia		-		-		
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh	8,300	8,300	8,300	8,300	100%	100%
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	449,128	449,128	449,128	449,128	100%	100%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp	12,672,884	12,672,884	12,672,884	12,672,884	100%	100%
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho		-		-		
IV	Thu chuyển nguồn	3,130,176	3,130,176	3,130,176	3,130,176	100%	100%
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-		-		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	25,228,033	25,228,033	25,217,303	25,217,303	100%	100%
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	2,705,200	2,705,200	2,694,470	2,694,470	100%	100%
	Thu bổ sung có mục tiêu	22,522,833	22,522,833	22,522,833	22,522,833	100%	100%

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 88/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: 1.000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	41,622,078	35,637,795	5,984,284	41,617,849	35,917,272	5,700,577	100%	101%	95%
	Trong đó:									
1	Chi Giáo dục	8,879,020	8,866,780	12,240	8,879,020	8,866,780	12,240	100%	100%	100%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	12,000		12,000	12,000		12,000			
4	Giao thông	20,285,306	20,258,906	26,400	20,285,306	20,258,906	26,400	100%	100%	100%
5	Chi văn hoá, thông tin	619,500	600,000	19,500	619,500	600,000	19,500	100%	100%	100%
6	Chi phát thanh, truyền hình	41,900		41,900	41,900		41,900	100%		100%
7	Chi thể dục thể thao	19,500		19,500	19,500		19,500	100%		100%
8	Chi bảo vệ môi trường	319,110	168,794	150,316	289,110	168,794	120,316	91%		80%
9	Chi các hoạt động kinh tế	15,700		15,700	15,700		15,700	100%		100%
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	10,341,217	5,731,815	4,609,402	10,363,510	6,011,292	4,352,218	100%	105%	94%
11	Chi công tác xã hội	240,601	11,500	229,101	240,601	11,500	229,101	100%	100%	100%
12	Chi khác	-			2,760		2,760			
13	Kết dư ngân sách	-			-					
14	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	848,224		848,224	848,942		848,942			

NGƯỜI LẬP

TM. UBND XÃ PHÚ ĐIỀN

QUYẾT TOÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 88 QĐ-UBND, ngày 28tháng 7 năm 2023 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán năm 2021			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	TỔNG SỐ		71,737.32	-	65,571.91	36,717.27	3,681.82	35,917.27	
1	Đường giao thông		37,673.58	-	34,473.48	20,258.91	782.06	20,258.91	
1	Xây mới cầu Lâm xuyên, xã Phú Điền, huyện Nam Sách	11/2020-04/2021	3,320.35		3,090.20	365.49	365.49	365.49	
2	Xây dựng Cầu và đường giao thông khu dân cư số 7(Chợ Quao đi cầu Lâm xá) xã Phú Điền, huyện Nam Sách	10/2020-02/2021	4,388.28		4,017.60	416.57	416.57	416.57	
3	Xây dựng cầu Phú Xuyên, thôn Phú Vãn, xã Phú Điền	02/2022-05/2022	3,554.70		3,368.76	3,030.81		3,030.81	
4	Xây dựng mới cầu Kim Bảng, xã Phú Điền	02/2022-05/2022	5,654.78		5,385.51	4,750.00		4,750.00	
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Phong Trạch - Lý văn xã Phú Điền, huyện Nam Sách Đoạn từ đường Trục Đông Tây đến đường 5B	8/2022-12/2022	13,465.17		12,823.98	7,480.26		7,480.26	
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Lý Văn- Kim Bảng xã Phú Điền, huyện Nam Sách Đoạn từ đường 5B đến địa phận xã Ái Quốc	7/2022-11/2022	7,290.30		5,787.44	4,215.77		4,215.77	
2	Trường học		11,890.18	-	11,346.26	8,866.78	16.78	8,866.78	
1	Hạ Tầng Kỹ Thuật Trường Tiểu học Phú Điền huyện Nam Sách tỉnh Hải Dương	11,/2017-04/2018	986.32		961.63	16.78	16.78	16.78	
2	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng trường tiểu học và THCS Phú Điền, huyện Nam Sách	02/2022-09/2022	10,903.86		10,384.63	8,850.00		8,850.00	
3	Trạm y tế								
4	Trụ sở, hội trường UBND xã		2,628.85		2,503.00	1,991.38	-	1,991.38	
1	Cải tạo trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Phú Điền Hạng Mục: Nhà làm việc 2 tầng	08/2022-12/2022	2,628.85		2,503.00	1,991.38		1,991.38	
5	Nhà văn hoá		2,397.78		2,100.00	600.00	600.00	600.00	
1	Nhà văn hóa thôn Lâm xá	04/2021-9/2021	1,207.88		1,080.00	300.00	300.00	300.00	
2	Nhà văn hóa thôn Kim Khê thôn Phong Kim	09/2021-12/2021	1,189.90		1,020.00	300.00	300.00	300.00	
6	Nghĩa trang		2,153.39		2,012.15	11.50	11.50	11.50	
1	Cải tạo Nghĩa Trang liệt sỹ xã Phú Điền	5/,2018-08/2018	2,153.39		2,012.15	11.50	11.50	11.50	

STT	NỘI DUNG	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán năm 2021			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
7	Chợ								
8	Sân thể thao								
9	Bãi rác tập trung		334.84	-	318.20	168.79	-	168.79	
1	Xây dựng bãi rác vô cơ và bể ủ rác hữu cơ xã Phú Điền	4/2022- 5/2022	334.84		318.20	168.79		168.79	
10	Công trình thủy lợi								
11	Các công trình khác		14,658.70		12,818.82	4,819.92	2,271.48	4,019.92	
1	Bồi thường GPMB xây dựng điểm dân cư mới số 1 thôn Lý Văn - Phong Trạch, xã Phú Điền, huyện Nam Sách (giai đoạn 2)	11/2022-12/2022	4,847.74		3,794.80	2,548.44		2,548.44	
2	Chi quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	05./2022	279.48		279.48	279.48	279.48	279.48	
3	Hạ tầng Kỹ Thuật điểm dân cư mới số 1 thôn Lý văn - Phong Trạch xã Phú Điền	03/2021-09/2021	9,810.96		9,024.02	1,992.00	1,992.00	1,192.00	

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số: 88/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
		Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
	TỔNG SỐ						
1	Các quỹ tài chính ngoài ngân sách						
2	Các hoạt động sự nghiệp						
+	Chợ						
+	Bến bãi						